

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HSST

Ngày 15 - 4 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Đức Toàn
2. Ông Trương Công Định

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 15/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Mạnh H**, sinh ngày 24/3/1987; Nơi cư trú: Thôn Đ 2, xã P, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ1 và bà Vũ Thị L; Có vợ là Phí Thị L1 và có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ tháng 2/2006 đến tháng 02/2008 tham gia nghĩa vụ quân sự tại đơn vị phòng không không quân.

Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2011/HSST ngày 24/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 09 năm tù về tội Cướp tài sản và trộm cắp tài sản.

Bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 17/11/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm

giữ công an thành phố Thái Bình. (Có mặt)

*\* Bị hại:* Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1962 (đã chết).

Nơi cư trú: Thôn P1, xã V, huyện V1, tỉnh T.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Nguyễn Duy P2, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P1, xã V, huyện V1, tỉnh T. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố H1. (Là con trai bà R)

*Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Nguyễn Xuân S, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn P1, xã V, huyện V1, tỉnh T. (Có mặt)

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1989. (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn T2, xã Đ2, huyện Đ3, tỉnh T.

- Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H2, xã C, huyện C1, tỉnh H3.

- Anh Phí Ngọc H4, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 04, xã P, thành phố T, tỉnh T.

*\* Người làm chứng:* Anh Hồ Sỹ H5, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 338, đường Ngô Thì N1, tổ 20, phường K, thành phố T, tỉnh T.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 07/11/2021, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 17B3 – 444.56, màu đỏ đen, chở sau là Hoàng Văn N và Phí Ngọc H4 đi trên đường L hướng từ chợ Đ4, phường T3, thành phố T đi ngã tư A, thành phố T. Khi đi đến đoạn đường trước số nhà 405 – 407, tổ 15, phường K, thành phố T, H đi với tốc độ khoảng 40 – 50 km/giờ, do không làm chủ tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ qua đường dẫn đến phần tay nắm lái bên phải và mặt trước ốp nhựa mặt nạ đầu xe của xe mô tô biển số 17B3 – 444.56 đâm va vào phần hông và cẳng tay bên trái bà Nguyễn Thị R đang đi bộ sang đường. Sau khi tai nạn, H điều khiển xe khỏi hiện trường. Hậu quả bà Nguyễn Thị R bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh

T, sau đó chuyển lên bệnh viện Quân Y 103, đến 08 giờ 00 phút ngày 08/11/2021 bà R tử vong tại gia đình.

Tại Bản kết luận giám định số 265/KLGĐTT-PC09 ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Bà Nguyễn Thị R bị đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm bên trái, chảy máu não, chết do chấn thương sọ não.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đường L chạy theo hướng Tây Bắc – Đông Nam, mặt đường trải nhựa áp phan phẳng, thẳng rộng 14 mét, giữa đường có dải phân cách cố định bằng bê tông và sắt, chia hai chiều đường ngược, xuôi riêng biệt. Trên đầu dải phân cách có cột biển báo “Cấm đi ngược chiều đường”. Trên mỗi chiều đường có vạch sơn vàng ngắt đoạn, kẻ dọc phân làn phương tiện. Tiếp giáp với mép đường là vỉa hè dành cho người đi bộ. Điểm mốc: Cột biển báo “Cấm đi ngược chiều đường” trên đầu dải phân cách cố định đường L phía Đông Nam hiện trường làm chuẩn. Mép đường làm chuẩn: Mép đường L phía Đông Bắc hiện trường làm chuẩn.

Hiện trường còn lại những dấu vết sau :

- Vết cày ngắt đoạn lộ rõ trên mặt đường L, chạy theo hướng Đông Nam – Tây Bắc, vết cày dài 1,70 mét. Đo từ đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn là 5,75 mét, cách đầu mép vạch sơn trắng dành cho người đi bộ sang đường là 17,10 mét. Đo từ cuối vết cày cách mép đường làm chuẩn là 6,75 mét.

- Điểm mốc: Được đo từ đầu vết cày cách chân cột biển báo “Cấm đi ngược chiều đường” trên đầu dải phân cách cố định đường L phía Đông Nam hiện trường làm chuẩn có số đo là 16,35 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đỏ đen, đeo biển số 17B3 – 444.56 thể hiện:

- Mặt trên bên phải chắn bùn bánh trước và mặt trước ốp nhựa mặt nạ đầu xe, mặt trước phía trên cánh yếm bên phải có đám vết chùi quét sạch bụi mới, vết đo (60 x 32) cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất và cao nhất của vết cách đất lần lượt là 60 cm và 88 cm.

- Mặt ngoài kính đèn pha có vết bám dính, trượt xước bụi, vết đo (12x10) cm, cạnh dưới vết cách đất 94 cm.

- Cách vết bám dính, trượt xước bụi của mặt ngoài kính đèn pha lên trên 8 cm, tại mặt lặn trên ốp nhựa đầu xe có vết chùi quét sạch bụi, tại cạnh trước của vết có in hình các đường kẻ nằm dọc song song cách đều nhau đo (2,5 x 1) cm, toàn bộ vết đo (19 x 11) cm.

- Dấu vết bên phải: Mặt ngoài kính đèn xi nhan phía trước, ốp nhựa đầu xe, mặt ngoài bàn đạp phanh, mặt ngoài giá đỡ chân trước, sau có vết trượt xước nhựa, kim loại bề mặt bám dính đất cát, bột đá, hướng vết từ trước về sau.

Ngày 29/4/2021 Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/lít khí thở bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: G33.22.23.004-981-21-000151/QĐ – XPHC ngày 05/5/2021 xử phạt 07 triệu đồng và tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe hạng A1, số 340184001656 mang tên Nguyễn Mạnh H thời hạn 23 tháng (kể từ ngày 05/5/2021 đến hết ngày 26/3/2023).

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSTPTB ngày 14/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Mạnh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh H khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/11/2021, khi H cùng anh Hoàng Văn N ăn cơm, uống rượu tại phòng trọ của H và bạn gái là chị Nguyễn Thị T1 tại thôn Đ 2, xã P, thành phố T, tỉnh T thì Phí Ngọc H4 gọi điện rủ H ra quán gần cầu B, thành phố T uống bia. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 17B3-444.56 chở chị T1 đi làm, sau đó quay về phòng trọ chở N cùng đến gặp anh H4 ở quán bia khu vực gần cầu B, thành phố T và ngồi uống bia với nhau. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 17B3 – 444.56 chở N ngồi giữa, H4 ngồi phía sau cùng đi về phòng trọ của H theo đường H6, rẽ trái vào đường L3, sau đó rẽ phải đi vào đường T3, rồi rẽ phải vào đường L hướng về Trung tâm thương mại V2, thành phố T. H điều khiển xe đi trên đường L với tốc độ khoảng 50 km/giờ, khi đến ngã ba đường L giao với đường P3, H quan sát thấy phía trước cùng làn đường, cách khoảng 15-20 mét có người phụ nữ (sau biết là bà Nguyễn Thị R) đang đi bộ sang đường, hướng từ phải sang trái theo chiều đi của H. H giữ nguyên tốc độ, bấm còi xe và điều khiển xe đi về phía trước vì phán đoán bà R sẽ nhường đường cho H. Khi H điều khiển xe đi đến gần bà R thì bà R vẫn đi về phía đầu xe mô tô của H, mặt bà R lúc này quay về phía sau, do khoảng cách quá gần, tốc độ điều khiển xe nhanh nên H chỉ kịp đánh lái hướng xe sang trái đồng thời bóp phanh tay để tránh bà R nhưng không kịp, phần tay nắm lái bên phải xe mô tô va chạm vào người bà R làm bà R ngã xuống mặt đường L. H, N, H4 ngã ra đường, xe mô tô đổ nghiêng bên phải đè lên chân phải của H. H đứng dậy dựng xe mô tô lên thì nghe thấy N nói “chạy đi không dân người ta ra” đồng thời H thấy người dân xung quanh nói “chết người rồi kìa”. Do sợ cơ quan pháp luật xử lý nên đã điều khiển xe mô tô chở N, H4 bỏ chạy khỏi hiện trường hướng về ngã tư

A, thành phố T. Sau đó, H điều khiển xe chở anh N, anh H4 về phòng trọ của chị T1, khoảng 30 phút sau H4, N đi về. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày chị T1 về phòng trọ thấy H bị thương, chị T1 hỏi thì H nói dối do bị ngã xe. Sau đó, do sợ bị cơ quan pháp luật xử lý H không lên trình diện, đến ngày 8/11/2021 H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình làm việc theo giấy triệu tập. Khi điều khiển xe mô tô chở N, H4 thì cả ba người đều không đội mũ bảo hiểm.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Xuân S yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 337.272.970 đồng gồm tiền chữa trị ban đầu và chi phí mai táng là 137.272.970 đồng, tổn thất tinh thần là 200.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Mạnh H không đồng ý và yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a,c khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H mức án từ 3 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông ngắn tay cổ bẻ, vải màu đỏ, trên ngực áo bên trái có dòng chữ adidass màu trắng, 01 quần sóc vải bò màu xanh, phía trước quần có hai túi chéo, phía sau có hai túi hậu, cặp quần buzong được niêm phong trong một hộp carton.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 591 Bộ luật dân sự đề nghị tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình nạn nhân thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm các khoản như sau:

- + Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa: 8.169.711 đồng (tiền xích lô từ chỗ tai nạn vào bệnh viện 200.000 đồng, tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T 459.741 đồng, tiền xe từ T đi H1 và bình ô xi 2.400.000 đồng, tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viện 103 là 1.109.970 đồng, tiền sắm đồ vào viện 2.000.000 đồng, tiền thuê xe từ Bệnh viện 103 về nhà 2.000.000 đồng.

- + Chi phí hợp lý cho việc mai táng: 48.270.000 đồng đến 53.270.000 đồng (tiền quan tài gỗ 2.000.000 đồng, tiền quách tại N2 5.450.000 đồng, phong bát bàn ghế 3.700.000 đồng, tiền lễ cúng và hoa 2.500.000 đồng, khăn tang 470.000 đồng, tiền thuê xe đi thiêu và chi phí đi thiêu tại N2 15.650.000 đồng, trồng ngũ lôi 800.000 đồng, kèn đồng 2.700.000 đồng, tiền chi phí khác phục vụ cho việc tang lễ từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Tồn thất về tinh thần: 74.500.000 đồng đến 89.400.000 đồng (từ 50 đến 60 lần mức lương cơ sở 1.490.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường từ 130.939.711 đồng đến 150.839.711 đồng, nhưng do bị hại cũng có lỗi nên bị cáo phải bồi thường cho bị hại từ 120.000.000 đồng đến 130.000.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y tử thi, phù hợp với biên bản khám nghiệm và bản ảnh phương tiện giao thông cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/11/2021, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 17B3-444.56 (H đang trong thời gian bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng A1) chở sau là anh Hoàng Văn N và anh Phí Ngọc H4 đi trên đường L hướng từ chợ Đ4, phường T3, thành phố T về trung tâm thương mại V2, thành phố T. Khi đến đoạn đường trước cửa số nhà 405+407 thuộc tổ 15, phường K, thành phố T do không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên xe mô tô do H điều khiển đã va chạm vào người bà Nguyễn Thị R đang đi bộ sang đường. Sau tai nạn, H điều khiển xe chở anh N và anh H4 khỏi hiện trường, bà Nguyễn Thị R bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến 08 giờ 00 phút ngày 08/11/2021 bà R tử vong.

H điều khiển xe mô tô trong thời gian bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng A1 thuộc trường hợp điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi nêu trên của Nguyễn Mạnh H đã vi phạm các quy định tại: khoản 17 Điều 8 “Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm”; khoản 4 Điều 11 “...Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường đảm bảo an toàn”; khoản 1 Điều 12 “Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của mình”; khoản 1, 2 Điều 30 “1. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe gắn máy chỉ được chở một người, trừ những trường hợp sau thì được chở tối đa hai người: a) Chở người bệnh đi cấp cứu, b) Áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật, c) Trẻ em dưới 14 tuổi. 2. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy định”; khoản 1 Điều 58 “Người lái xe tham gia giao thông phải có đủ độ tuổi sức khỏe quy định tại Điều 60 của luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp”; khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định phải giảm tốc độ “Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường” gây ra hậu quả làm chết 01 người, đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

*Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:*

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

*...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*a) Không có giấy phép lái xe theo quy định.*

*...*

*c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo có nhân thân xấu, đang trong thời gian bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng A1, đã điều khiển xe mô tô chở quá số người quy định, không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ qua đường dẫn đến hậu quả gây thiệt hại cho tính mạng của bà Nguyễn Thị R. Trong vụ án này, mặc dù bị hại cũng có lỗi một phần khi đi bộ sang đường ở nơi có dải phân cách cứng chia hai chiều đường nhưng lỗi chủ yếu thuộc về bị cáo nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, có tham gia nghĩa vụ quân sự, bị hại cũng có lỗi. Do đó được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Chấp nhận các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa ban đầu và mai táng như sau:

+ Tiền thuê xích lô đưa từ chỗ tai nạn vào Bệnh viện đa khoa tỉnh T: 200.000 đồng.

+ Bệnh viện đa khoa T: 460.000 đồng.

+ Bệnh viện 103: 1.109.970 đồng.

+ Xe cứu thương đi H1: 2.400.000 đồng.

+ Xe cứu thương về T: 2.000.000 đồng.

+ Tiền thuê bình ô xy: 400.000 đồng.

+ Tiền thuê trống ngũ lôi: 800.000 đồng.



- + Tiền thuê đội kèn đồng: 2.700.000 đồng.
  - + Tiền thuê xe đi thiêu và chi phí đi thiêu tại N2 : 15.650.000 đồng.
  - + Mua tiêu quách tại nhà thiêu N2: 5.450.000 đồng.
  - + Phòng bạt, bàn ghế, lễ tam cấp, hoa tươi, lễ viếng, khăn tang, giấy giới thiệu, phong bì: 7.030.000 đồng.
- Tổng: 38.199.970 đồng.
- Bồi thường tổn thất về tinh thần là 149.000.000 đồng (100 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định là 1.490.000 đồng).

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là: 187.199.970 đồng nhưng do bị hại cũng có lỗi một phần nên buộc bị cáo phải bồi thường số tiền là 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng).

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 17B3-444.56. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T1. Vì vậy ngày 23/02/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị T1 chiếc xe trên cùng giấy đăng ký xe mang tên chị T1.

01 áo phong ngắn tay cổ bẻ, vải màu đỏ, trên ngực áo bên trái có dòng chữ adidas màu trắng (áo đã qua sử dụng). 01 quần sóc vải bò màu xanh, phía trước quần có hai túi chéo, phía sau có hai túi hậu, cặp quần buzong (quần đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo, không còn giá trị sử dụng và bị cáo không có nhu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác:

Bị cáo Nguyễn Mạnh H khai trước khi xảy ra vụ việc trên, bị cáo có sử dụng rượu bia, nhưng ngoài các lời khai, cơ quan điều tra không thu thập thêm được các tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với các anh Hoàng Văn N, Phí Ngọc H4 được Nguyễn Mạnh H chở trên xe mô tô khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm đã vi phạm vào khoản 3 Điều 11 Nghị định 100/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Ngày 10/3/2022 Công an thành phố T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Mạnh H, Hoàng Văn N, Phí Ngọc H4.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 48, Điều 50 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự, Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/11/2021.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải bồi thường cho anh Nguyễn Duy P2 (con trai bà R) số tiền 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng).

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**4. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong ngắn tay cổ bẻ, vải màu đỏ, trên ngực áo bên trái có dòng chữ adidass màu trắng và 01 quần sóc vải bò màu xanh, phía trước quần có hai túi chéo, phía sau có hai túi hậu, cặp quần buzong đều đã qua sử dụng.

*(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/3/2022).*

**5. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lý**